

03/02/2023

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

XANH VỎ ĐỎ LÒNG,  
NHÓM CỔ PHIẾU TRỤ GIỮ ĐIỂM CHỈ SỐ

### Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

### Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1077,59	215,31
Thay đổi (%)	0,15%	-0,32%
Thay đổi	1,62	-0,70
Tổng KLGD (Triệu cp)	610	84
Tổng GTGD (Tỷ)	11.041	1.219
NĐTNN ròng (Tỷ)	433,13	41,64
Tự doanh ròng (Tỷ)	365,00	
PE	11,90	13,72

HĐTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1093,48	1.088,00
Thay đổi (%)	0,50%	-0,05%
Thay đổi	5,39	-0,5
Basis	-5,48	

### Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	YTD
Dầu khí L2	-1,8%	15,8%
Hóa chất L2	-0,9%	5,3%
Tài nguyên cơ bản L2	-0,1%	14,4%
XD & vật liệu L2	-1,1%	7,4%
Hàng & dịch vụ CN L2	-0,6%	1,5%
Ô tô và phụ tùng L2	1,1%	5,1%
Thực phẩm và đồ uống L2	-0,3%	3,3%
Hàng cá nhân & gia đình L2	-1,3%	2,0%
Y tế L2	-0,4%	1,9%
Bán lẻ L2	3,9%	11,8%
Truyền thông L2	4,3%	16,2%
Du lịch và giải trí L2	-1,6%	-0,9%
Viễn thông L2	-3,5%	8,7%
Điện nước & xăng L2	0,0%	5,8%
Bảo hiểm L2	-0,3%	4,6%
Bất động sản L2	-0,1%	2,5%
Dịch vụ tài chính L2	-0,6%	10,3%
Ngân hàng L2	0,5%	9,8%
CNTT L2	-0,2%	5,9%

### XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VNINDEX tăng 1,62 điểm (+0,15%). Trong phiên diễn ra sự giằng co khá mạnh giữ phe mua và phe bán tuy nhiên thị trường nghiêng hoàn toàn về phe bán với 308 mã giảm và 111 mã tăng.
- Nhóm cổ phiếu trụ là nhóm cổ phiếu giữ điểm trong phiên hôm nay, tiêu biểu là các cổ phiếu VCB, VIC. Đặc biệt MWG là cổ phiếu trong phiên giảm mạnh sau đó tăng 5,9% sau phiên ATC, góp phần quan trọng kéo chỉ số từ đỏ sang xanh.
- Ngược lại, nhóm cổ phiếu midcap bị điều chỉnh mạnh đặc biệt là những cổ phiếu trong nhóm bất động sản, thép do đây là những cổ phiếu mang tính đầu cơ cao.
- Phiên hôm nay nhóm cổ phiếu ngân hàng không có nhiều biến động đóng vai trò quan trọng trong việc giữ điểm chỉ số.
- Nước ngoài tiếp tục đà mua ròng ở các mã HPG, STB. Trong đó, HPG là cổ phiếu duy trì nhiều phiên liên tiếp là mã được mua ròng nhiều nhất.
- Nhìn chung, VNINDEX duy trì sắc xanh nhưng việc số cổ phiếu đỏ

### PHÂN TÍCH KỸ THUẬT VÀ KHUYẾN NGHỊ

#### Phân tích kỹ thuật:

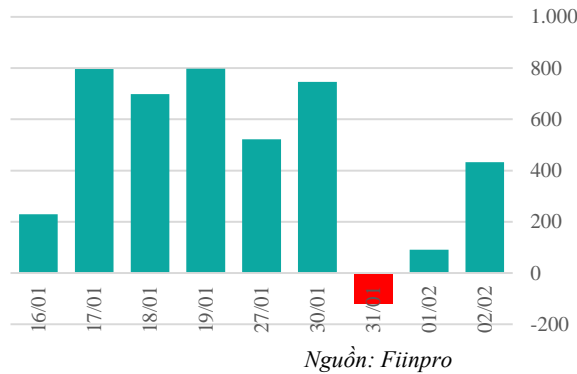
- VNINDEX cho thấy sự giằng co giữa phe mua và phe bán trong đó nhiều cổ phiếu về đường MA10 và MA20 là các mốc hỗ trợ quan trọng trong ngắn hạn. VNINDEX cho dấu hiệu tiêu cực trong ngắn hạn và vẫn nằm trong nhịp hồi phục trong trung hạn.

#### Khuyến nghị:

- Nhà đầu tư giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp. Có thể thăm dò vị thế nếu VNINDEX tiếp tục chỉnh sâu trong những phiên tới.
- + Kịch bản 1: VNINDEX đi ngang tích lũy.
- + Kịch bản 2: VNINDEX điều chỉnh nhẹ.



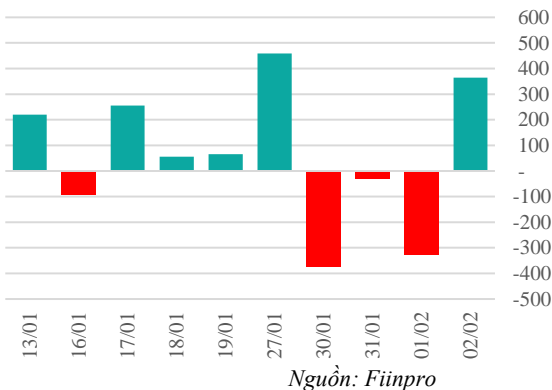
**Giao dịch nước ngoài trên HSX**



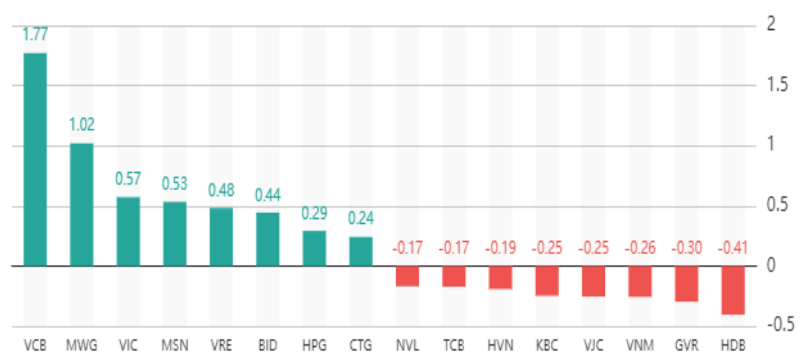
**ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC**

- Tin kinh tế trong nước**
  - [Bình Dương, Đồng Nai thiếu hàng ngàn lao động](#)
  - [Thủ tướng chỉ đạo tổ chức cuộc họp về tháo gỡ khó khăn](#)
  - [Hàng nghìn doanh nghiệp bán lẻ xăng dầu kêu cứu](#)
  - [TPHCM đề xuất làm 6 dự án BOT gần 100.000 tỷ đồng](#)
  - [Thu nhập bình quân \(PPP\) của thế giới ở ngưỡng 18.000 USD](#)
- Tin doanh nghiệp trong nước**
  - [Doanh nghiệp công nghệ thông tin Việt thành lập công ty Mỹ](#)
  - [HoSE lưu ý khả năng hủy niêm yết cổ phiếu của \(HVN\)](#)
  - [VinFast buộc phải hành động khi Tesla giảm giá xe điện](#)
  - [Á quân ngành tôn mạ Tôn Đông Á báo lỗ gần 400 tỷ đồng trong VNG lỗ kỷ lục 1.315 tỷ đồng năm 2022](#)

**Giao dịch tự doanh trên HSX**



**Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số**



03/02/2023

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

XANH VỎ ĐỒ LÔNG,  
NHÓM CỔ PHIẾU TRƯ GIỮ ĐIỂM CHỈ SỐ

**Chỉ số thế giới**

Dow Jones	34.093,0	0,02%
DAX	15.389,1	1,37%
FTSE100	7.774,1	0,17%
Nikkei 225	27.402,1	0,20%
Hang Seng	21.958,4	-0,52%

**Chỉ số hợp đồng tương lai**

US30*	34.022,5	-0,21%
DAX*	15.436,0	1,43%
FTSE100*	7.750,5	0,24%
Nikkei 225*	27.408,0	-0,24%
Hang Seng*	22.054,5	0,00%

\* Số liệu của phiên liền trước

**DIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI**

**Tin kinh tế thế giới**

[Ấc quy: Mỏ vàng hay con ác mộng của ngành xe điện?](#)  
[COVID-19: Số ca nhảy dựng vì báo cáo sốc từ châu Á,](#)  
[Một cổ phiếu tăng gần 800%](#)  
[CNN: Trung Quốc mở cửa không chỉ đem lại toàn "tin tốt"](#)  
[Google, Baidu tham gia cuộc đua với ChatGPT](#)  
[Hồi phục kinh tế ở châu Á vẫn mong manh](#)

**Tin hàng hóa thế giới**

[Quặng sắt – dầu thô: đâu là hàng hóa có bước chạy đà tốt](#)  
[Thị trường ngày 2/2: Giá dầu giảm mạnh hơn 3%](#)  
[Nhu cầu về vàng tiếp tục xu thế tăng trong năm 2023](#)  
[Người Việt mua 18 tấn vàng trong 14 năm](#)  
[Nhu cầu về vàng tiếp tục xu thế tăng trong năm 2023](#)

**Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa**

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
<b>Năng lượng</b>							
Dầu WTI	USD/thùng	76,363	-0,06%	-5,70%	-0,94%	-5,08%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	2,5033	1,43%	-5,53%	0,41%	-39,00%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2738	-1,40%	-6,78%	3,10%	6,45%	PLX,OIL
<b>Kim loại quý</b>							
Vàng	USD/ounce	474500,00	0,00%	1,34%	6,27%	-8,66%	PNJ
Bạc	USD/ounce	128,00	-0,78%	1,25%	0,87%	8,94%	PNJ
<b>Nông sản và gia súc</b>							
Đậu tương	UScent/gia	2,81	0,00%	0,05%	2,14%	-0,71%	HKB
Gạo	USD/cwt	17,85	0,11%	-2,54%	-2,96%	-2,96%	TAR, LTG
Sữa	USD/cwt	1,85	-6,42%	-7,75%	-12,17%	-9,66%	VNM
Cao su	JPY/Kg	17,97	0,39%	-3,14%	7,02%	-12,21%	DPR, PHR
Đường	UScent/lb	86,48	0,16%	3,63%	8,78%	3,63%	SBT, LSS
Cà phê	UScent/lb	229,20	4,56%	8,28%	5,77%	11,05%	CTP, DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	175,90	-3,22%	9,78%	40,19%	5,14%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	158,43	-0,27%	-3,68%	-13,05%	0,33%	DBC
<b>Mặt hàng công nghiệp</b>							
Quặng sắt	USD/tấn	4035,00	-0,81%	2,81%	8,94%	0,40%	HSG, HPG
Thép	USD/tấn	24,20	0,91%	-3,45%	0,80%	0,97%	HSG, HPG

03/02/2023

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

XANH VỎ ĐÓ LÒNG,  
NHÓM CỔ PHIẾU TRỤ GIỮ ĐIỂM CHỈ SỐ

## THÔNG KÊ TRONG NGÀY

### Thông kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2212	-0,50 (-0,05%)	1.090,30	1.088,00	1.076,20	1.101,30	353.621
VN30F2301	-6,60 (-0,61%)	1.089,50	1.078,40	1.078,40	1.097,40	1.180
VN30F2303	-2,20 (-0,20%)	1.075,00	1.072,00	1.065,00	1.082,10	67
VN30F2306	1,90 (0,18%)	1.067,50	1.067,40	1.060,00	1.076,00	112

### Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
ABR	10,7	+0,70/+7,00%	1.000
VCF	240,8	+15,70/+6,97%	200
COM	33,15	+2,15/+6,94%	1.000
SRF	10,35	+0,65/+6,70%	40.400
SII	13,5	+0,80/+6,30%	2.700

### Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
DRH	5,19	-0,39/-6,99%	4.956.800
TDC	10,05	-0,75/-6,94%	1.785.300
HU3	5,77	-0,43/-6,94%	600
ST8	11,1	-0,80/-6,72%	61.300
LEC	5,74	-0,41/-6,67%	1.100

### Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HJS	33,7	+3,00/+9,77%	500
TVD	13,9	+1,20/+9,45%	762.500
TOT	12,8	+1,10/+9,40%	100
TC6	8,2	+0,70/+9,33%	1.126.400
L40	21,8	+1,80/+9,00%	500

### Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
X20	9	-1,00/-10,00%	500
GDW	26,4	-2,90/-9,90%	300
TSB	42,2	-4,60/-9,83%	85.800
PPE	11,3	-1,20/-9,60%	100
PSE	10	-1,00/-9,09%	62.800

### Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HPG	21,3	+0,20/+0,95%	6.382.009
STB	26,15	+0,50/+1,95%	3.861.200
FUEVFNVD	23,6	-0,11/-0,46%	1.612.600
VND	15,1	-0,30/-1,95%	1.373.750
SSI	20,15	0,00/0,00%	1.373.341

### Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
KBC	23	-1,30/-5,35%	2.027.700
VHM	47,9	-0,10/-0,21%	627.258
NVL	14,2	-0,35/-2,41%	579.150
HPX	5,24	-0,06/-1,13%	518.290
CVRE2218	0,45	-0,02/-4,26%	446.400

03/02/2023

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

XANH VỎ ĐỎ LÒNG,  
NHÓM CỔ PHIẾU TRỤ GIỮ ĐIỂM CHỈ SỐ

### HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

### THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	<a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	<a href="mailto:phuong.vu@vfs.com.vn">phuong.vu@vfs.com.vn</a>
Trần Minh Tâm	Chuyên viên phân tích	<a href="mailto:tam.tran@vfs.com.vn">tam.tran@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	<a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích	<a href="mailto:huyen.nguyen@vfs.com.vn">huyen.nguyen@vfs.com.vn</a>
Đặng Thu Hiền	Chuyên viên phân tích	<a href="mailto:hien.dang@vfs.com.vn">hien.dang@vfs.com.vn</a>

### © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

#### Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

#### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.